

CHÍNH TRỊ – KINH TẾ – XÃ HỘI

TRUNG QUỐC TỔNG KẾT QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM LẦN THỨ XI (2006 - 2010) TRIỂN KHAI QUY HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ XII (2011 - 2015)

PGS. NGUYỄN HUY QUÝ

Kỳ họp thứ tư Quốc hội Trung Quốc khoá XI (từ 5-14/3/2011) đã tổng kết tình hình phát triển kinh tế - xã hội 5 năm qua, thông qua quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tới và riêng năm 2011. Quốc hội Trung Quốc đánh giá cao những thành tựu to lớn đã giành được trong 5 năm qua, nhưng đồng thời cũng đã nhìn nhận những vấn đề chưa cân đối, chưa hài hoà, chưa bền vững trong phát triển kinh tế - xã hội. Trên cơ sở đó đã định hướng và đề ra các chỉ tiêu cho phát triển 5 năm tới. Nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn được đặt ra ở Trung Quốc có ý nghĩa tham khảo đối với Việt Nam vì đó cũng là những vấn đề đang được đặt ra tại các nước có hoàn cảnh tương tự, như khống chế lạm phát, chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh xã hội vv...

I. THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC TRONG 5 NĂM QUA VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ TÔN TẠI

“Báo cáo công tác của Chính phủ” do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày trước Quốc hội cho biết: “Trong tình hình trong nước và quốc tế phức tạp và một loạt các thử thách nghiêm trọng...” Trung Quốc đã “thúc đẩy toàn diện, công cuộc cải cách, mở cửa, và hiện đại hóa, bộ mặt của đất nước đã có những thay đổi mang tính lịch sử...”¹ Trung Quốc đã hoàn thành những mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu của quy hoạch 5 năm lần thứ XI”; GDP đạt 39.800 tỷ NDT, bình quân hàng năm tăng 11,2%; thu ngân sách từ 3.160 tỷ NDT tăng lên 8.310 tỷ NDT; tạo thêm 57,71 triệu việc làm mới ở thành phố, chuyển dịch lao động 45 triệu người; thu nhập của cư dân thành phố trung bình hàng năm tăng 9,7%, của cư

dân nông thôn trung bình hàng năm tăng 8,9%; GDP năm 2010 tăng 10,3% (đạt 39,798,3 tỷ NDT), chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,3%, tạo thêm 11,68 triệu việc làm mới ở thành phố, cán cân thu chi quốc tế được cải thiện một bước, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá đạt 2972,8 tỷ USD, tăng 34,7% so với năm 2009 (xuất khẩu 1577,9 tỷ, tăng 31,3%, nhập khẩu 1394,8 tỷ, tăng 38,7%); dự trữ ngoại tệ đạt 2847,3 tỷ USD.

Mấy năm qua, kinh tế Trung Quốc là một trong những điểm sáng trong bối cảnh ảm đạm của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Để có những thành tựu đó, trong những năm qua Chính phủ Trung Quốc đã “tăng cường và cải thiện quản lý vĩ mô, thúc đẩy kinh tế phát triển ổn định và tương đối nhanh...; luôn tập trung nỗ lực làm tốt các mặt công tác “tam nông”, củng cố và tăng cường cơ sở nông nghiệp...; ra sức thúc đẩy việc điều chỉnh kết cấu kinh tế, nâng cao chất lượng và hiệu quả tăng trưởng kinh tế; kiên quyết đi sâu cải cách mở cửa, tăng cường sức sống nội tại của sự phát triển kinh tế - xã hội...; đẩy mạnh các sự nghiệp xã hội phát triển, thiết thực bảo đảm và cải thiện dân sinh...”. Cũng cần thấy rằng trong thời gian qua Trung Quốc đã thu được những thành tựu phát triển kinh tế trong hoàn cảnh phải đối phó với nhiều khó khăn nghiêm trọng do thiên tai động đất, hạn hán, bão tuyết, và tác động tiêu cực của khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Năm 2010 đã để lại dấu ấn trong lịch sử kinh tế Trung Quốc là năm Trung Quốc vượt Nhật bản về GDP, trở thành quốc gia có tổng lượng kinh tế lớn thứ hai thế giới (sau Mỹ).

Mặt khác, Báo cáo của Chính phủ trước Quốc hội Trung Quốc cũng đã nói rõ mặt yếu kém còn tồn tại trong tình hình kinh tế xã hội: “Chủ yếu là: khó khăn về nguồn tài nguyên đáp ứng cho tăng trưởng kinh tế càng ngày càng cảng thẳng; đầu tư và tiêu dùng mất cân đối; chênh lệch trong phân phối thu nhập tương đối lớn; năng lực sáng tạo về khoa học kỹ thuật còn hạn chế; kết cấu ngành nghề chưa hợp lý; cơ sở nông nghiệp vẫn yếu kém; phát triển ở thành thị và ở nông thôn không hài hoà; vừa thiếu về tổng số việc làm vừa mâu thuẫn về kết cấu việc làm; những trở ngại về thể chế cơ chế cản trở sự phát triển một cách khoa học vẫn còn tương đối nhiều; giá trị gia tăng của ngành dịch vụ, tỷ lệ việc làm mới, tỷ lệ kinh phí nghiên cứu và thực nghiệm phát triển trên GDP chưa đạt chỉ tiêu đề ra trong quy hoạch 5 năm lần thứ XI. Một số vấn đề bức xúc của quần chúng chưa được giải quyết căn bản. Chủ yếu là: tổng lượng giáo dục, y tế chất lượng cao thiếu thốn, phân bố không đều; vật giá leo thang quá nhanh, giá nhà ở một số thành phố quá cao; tình trạng trưng thu đất đai, thuỷ chuyển bừa bãi làm cho mâu thuẫn xã hội thêm căng thẳng; vấn đề an toàn thực phẩm tương đối bức xúc; tình trạng tham nhũng trong một số lĩnh vực diễn ra nghiêm trọng .

Phân tích hiện trạng phát triển kinh tế xã hội Trung Quốc chúng ta có thể khẳng định sự nỗ lực vượt bậc và thành tựu to lớn thể hiện trong việc đưa tổng lượng kinh tế (GDP) lên vị trí thứ hai thế giới và có bước cải thiện trong lĩnh vực dân sinh. Nhưng đồng thời chúng ta cũng thấy rõ trình độ phát triển kinh tế - xã hội của Trung Quốc còn rất hạn chế, còn xa mới vượt qua được tình trạng của một nước “đang phát triển”. Trong khi tổng lượng kinh tế Trung Quốc đạt vị trí thứ hai thế giới thì GDP bình quân đầu người của Trung Quốc vẫn ở khoảng thứ 100 trên thế giới. Chất lượng của GDP còn thấp, chất lượng sống của dân cư nói chung chưa cao, thể chế kinh tế thị trường XHCN chưa hoàn thiện

Từ thực tế đó, các nhà lãnh đạo Trung Quốc nhận thức được cần phải tiếp tục kiên trì quan điểm “phát triển một cách khoa học”, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, kết hợp kinh tế trong nước với kinh tế đối ngoại trong bối cảnh toàn cầu hoá, lấy cải cách mở cửa làm động lực căn bản để phát triển kinh tế - xã hội.

II. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TRONG 5 NĂM TỚI (2011-2015)

Kỳ họp thứ tư Quốc hội khoá XI Trung Quốc đã thông qua “Cương yếu quy hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm lần thứ XII”(2011-2015) do Chính phủ dự thảo căn cứ vào “Kiến nghị” của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Xuất phát từ đánh giá tình hình hiện nay, triển vọng tình hình Trong nước và quốc tế trong những năm tới, lãnh đạo Trung Quốc cho rằng sự phát triển của Trung Quốc vẫn ở trong “thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng” và “quy hoạch 5 năm lần thứ XII” là “thời kỳ then chốt” của công cuộc xây dựng toàn diện xã hội khá giả, là thời kỳ quan trọng nhất đưa cải cách mở cửa vào chiều sâu, tăng nhanh sự chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế. Trong 5 năm tới, Trung Quốc tiếp tục quán triệt quan điểm “phát triển một cách khoa học” tập trung nỗ lực vào chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế, đưa cải cách mở cửa vào chiều sâu, bảo đảm và cải thiện dân sinh, củng cố và phát triển những thành quả đã đạt được trong việc ứng phó với tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu, thúc đẩy kinh tế phát triển lâu dài ổn định và tương đối nhanh, tạo “cơ sở có ý nghĩa quyết định” cho công cuộc “xây dựng toàn diện xã hội khá giả” dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2020

Phương hướng và chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong “Quy hoạch phát triển 5 năm lần thứ XII”(2011-2015) như sau:

Tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế, tập trung chú ý về chất lượng và hiệu quả. Chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế là bình quân hàng năm 7%, GDP năm 2015 đạt 55000 tỷ NDT (tính theo giá năm 2010).

- Đẩy nhanh nhịp độ chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế và điều

chỉnh kết cấu kinh tế . Tiếp tục đường lối công nghiệp hoá kiểu mới; đẩy mạnh phát triển ngành dịch vụ (tăng thêm 4% tỷ lệ gia tăng ngành dịch vụ trong GDP); ra sức phát triển nông nghiệp hiện đại, xây dựng “nông thôn mới XHCN”. Thúc đẩy nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ phát triển hài hoà.

- Tập trung nỗ lực phát triển các sự nghiệp xã hội, ưu tiên phát triển giáo dục, “tự chủ sáng tạo”(giành 2,2% GDP cho nghiên cứu và thực nghiệm), thúc đẩy phát triển các lĩnh vực văn hoá, y tế, thể dục thể thao vv...làm cho xã hội vừa tràn đầy sức sống vừa hoà hợp ổn định.

- Thúc đẩy thực sự có hiệu quả việc tiết kiệm tài nguyên vào bảo vệ môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững. Chỉ tiêu đề ra cho 5 năm tới là: Năng lượng sạch chiếm 11,4% tổng năng lượng, tiêu hao năng lượng trên đơn vị GDP giảm 16% và khí thải Co₂ trên đơn vị GDP giảm 17%, lượng phế thải rắn ô nhiễm giảm 8-10%, diện tích rừng tăng 600 triệu mét vuông, tỷ lệ bao phủ rừng đạt 21,66%, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng thuỷ lợi.

- Cải thiện toàn diện đời sống nhân dân.Trong 5 năm tạo việc làm mới cho 45 triệu người. Thu nhập thực tế bình quân đầu người của cư dân thành phố và cư dân nông thôn tăng bình quân hàng năm trên 7%, thực hiện chế độ bảo hiểm cơ bản về dưỡng lão và y tế ở thành phố và nông thôn trong phạm vi cả nước, nâng tuổi thọ bình quân thêm 1 tuổi.

- Đẩy mạnh toàn diện cải cách thể chế kinh tế, cải cách thể chế chính trị, thể

chế văn hoá, làm cho kiến trúc thương tầng thích ứng hơn với sự thay đổi của cơ sở kinh tế, bảo đảm cho sự phát triển một cách khoa học.

- Tăng cường xây dựng chính quyền theo hướng tôn trọng dân chủ, pháp chế, tất cả vì lợi ích của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, hạn chế quyền lực quá tập trung và kiên quyết phòng chống tham nhũng.

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện quy hoạch 5 năm lần thứ XII, có những thuận lợi do những thành tựu đã giành được trong năm 2010 tạo ra, nhưng đồng thời cũng là một năm được đánh giá là “cực kỳ phức tạp” đối với sự phát triển của Trung Quốc do những nguy cơ tiềm ẩn trong tình hình quốc tế và những khó khăn phải đối mặt trong nước, nhất là vấn đề lạm phát.

Những chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội được đề ra trong năm 2011 là: GDP tăng khoảng 8%; kết cấu kinh tế được điều chỉnh hợp lý hơn; mức tăng chỉ số giá cả tiêu dùng được hạn chế khoảng 4%; ở thành phố giải quyết việc làm mới cho 9 triệu người, tỷ lệ thất nghiệp có đăng ký không quá 4,6%; cán cân thu chi quốc tế tiếp tục được cải thiện. Tiếp tục thực thi chính sách tài chính tích cực. Bội chi ngân sách được dự trù 900 tỷ NDT(riêng bội chi ngân sách trung ương 700 tỷ NDT). Chi ngân sách ưu tiên cho các lĩnh vực trọng điểm: “tam nông”, các vùng kém phát triển, dân sinh, sự nghiệp xã hội, điều chỉnh kết cấu. Thực thi chính sách tiền tệ bền vững, lượng tiền tệ theo

nghĩa rộng tăng 16%, kiện toàn cơ chế xét duyệt tài chính, tạo thuận lợi đáp ứng nhu cầu vốn, hạn chế tín dụng đối với các doanh nghiệp tiêu hao nhiều nguyên liệu năng lượng, thừa công suất, hoàn thiện một bước cơ chế hình thành tỷ giá hối đoái đồng NDT, đề phòng các “nguồn vốn nóng” du nhập, nâng cao hiệu quả đầu tư.

Trong năm 2011 Trung Quốc sẽ tập trung nỗ lực nhằm các mục tiêu ổn định chỉ số giá tiêu dùng; mở rộng nhu cầu tiêu dùng trong nước (đặc biệt là tiêu dùng của cư dân); củng cố và tăng cường vị trí cơ sở của nông nghiệp; đẩy mạnh điều chỉnh chiến lược kết cấu kinh tế; thúc đẩy việc thực thi chiến lược phát triển khoa học, giáo dục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường phát triển xã hội và bảo đảm cải thiện dân sinh; tăng cường phát triển các lĩnh vực văn hoá; thúc đẩy cải cách các lĩnh vực trọng điểm theo chiều sâu; nâng cao trình độ mở cửa đối ngoại; tăng cường xây dựng chính quyền trong sạch và chống tham nhũng.

III. MẤT VẤN ĐỀ VIỆT NAM CÓ THỂ THAM KHẢO

1. Về tốc độ tăng trưởng GDP và vấn đề chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế.

Đó là vấn đề quan trọng hàng đầu trong tình hình phát triển kinh tế - xã hội Trung Quốc hiện nay. Trong hơn 30 năm cải cách mở cửa (1978-2010) GDP Trung Quốc tăng trưởng bình quân

hàng năm trên 11%, trong 5 năm qua mặc dù chịu tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, tăng trưởng bình quân hàng năm vẫn đạt 11,2%, đưa Trung Quốc lên vị trí thứ hai thế giới về tổng lượng kinh tế. Nhưng mặt khác, sự tăng trưởng nóng về tổng lượng của nền kinh tế cũng dẫn tới những hệ quả không lợi về chất lượng và tác động xã hội của nền kinh tế. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã sớm nhận thức được vấn đề này và đề ra những phương cách nhằm giải quyết vấn đề. Ngay từ Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2002) đã có chủ trương “Phát triển đòi hỏi phải có lối suy nghĩ mới...”, cần “thực hiện sự thống nhất giữa tốc độ và kết cấu, chất lượng, hiệu quả, sự hài hòa giữa phát triển kinh tế với dân số, tài nguyên, môi trường... rên cơ sở kinh tế, thúc đẩy xã hội tiến bộ toàn diện... Cần phải thống nhất cường độ cải cách, tốc độ phát triển, và mức độ có thể chấp nhận của xã hội, lấy việc không ngừng cải thiện đời sống nhân dân làm điểm kết hợp quan trọng để xử lý mối quan hệ giữa cải cách, phát triển, và ổn định ...”²

Sau Đại hội XVI, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nhấn mạnh việc quán triệt quan điểm “phát triển một cách khoa học” và chủ trương xây dựng xã hội hài hòa XHCN”. Trên cơ sở đó, chỉ tiêu đề ra cho tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm trong “quy hoạch 5 năm lần thứ XI”(2006-2010) là 7,5%, nhưng thực tế đã tăng bình quân hàng năm 11,2%

(cụ thể là 2006 tăng 12,7%, 2007 tăng 14/2%, 2008-2009-2010 mặc dù chịu tác động nghiêm trọng của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu vẫn tăng 9,6% - 9.2%-10.3%³.

Thực trạng trong những năm qua cho phép người ta đặt vấn đề liệu trong 5 năm tới Trung Quốc có thể giữ tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm 7% hay không?. Điều chúng ta có thể khẳng định là trong 5 năm tới tốc độ tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc sẽ chậm lại do nhiều nguyên nhân, chủ yếu là do khó khăn về xuất khẩu hàng hoá, nhập khẩu nguyên liệu và năng lượng, thậm chí có người còn dự báo Trung Quốc đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng tài chính và tăng trưởng GDP trong những năm tới có thể là dưới 7%. Dự báo của đa số các học giả và các tổ chức quốc tế như Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), ngân hàng phát triển châu Á (ADB) về tăng trưởng kinh tế Trung Quốc năm 2011 và năm 2012 là khoảng 8 -10%. Trong ngắn hạn, động đất ở Nhật bản và bất ổn chính trị ở Bắc Phi và Trung Đông sẽ tác động xấu vào kinh tế Trung Quốc . Trong những năm tới, bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước buộc Trung Quốc phải “đẩy nhanh chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế”, nhưng đồng thời cũng phải duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 7%, vì nếu kinh tế tăng chậm hơn tốc độ đó thì sẽ có nguy cơ dẫn tới những vấn đề bất ổn xã hội.

Kinh nghiệm Trung Quốc cho chúng ta thấy “GDP không phải là tất cả”, tốc

độ tăng trưởng GDP chỉ có ý nghĩa khi chất lượng của nền kinh tế và các mục tiêu xã hội được đảm bảo và nâng cao. Từ nhận thức đó, vấn đề chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế cần được đặt ra một cách nghiêm túc và quán triệt thực sự trong quy hoạch và mọi hoạt động kinh tế - xã hội. Ở Việt Nam, vấn đề “xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa ổn định kinh tế vĩ mô” và tăng trưởng” cũng đang được đặt ra⁴.

2. Về xây dựng xã hội, trọng tâm là cải thiện dân sinh.

Từ mấy năm qua, Trung Quốc đã đề cập nhiều và nhấn mạnh vấn đề xã hội, để ra mục tiêu chiến lược xây dựng “xã hội hài hòa XHCN”. Từ Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2007) kết cấu nhiệm vụ chiến lược đã được chuyển từ “tam vị nhất thể”(kinh tế, chính trị, văn hoá) sang “tứ vị nhất thể”(kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội). Nghị quyết Đại hội XVII đã nói rõ chủ trương “Đẩy mạnh công cuộc xây dựng xã hội, trọng tâm là cải thiện dân sinh” và nhấn mạnh: “Công cuộc xây dựng xã hội liên quan chặt chẽ đến hạnh phúc an khang của nhân dân. Trên cơ sở phát triển kinh tế, phải tập trung chú ý hơn nữa công cuộc xây dựng xã hội, tập trung nỗ lực bảo đảm và cải thiện dân sinh, thúc đẩy cải cách chế độ xã hội, mở rộng dịch vụ công cộng, hoàn thiện quản lý xã hội, thúc đẩy công bằng bình đẳng xã hội, cố gắng để toàn thể nhân dân ai cần học tập đều có chỗ học, mọi người lao động đều có việc làm, những

người có bệnh đều được chữa trị, người già được nuôi dưỡng, ai cũng có nhà ở, thúc đẩy xây dựng xã hội hài hòa”⁵.

Tổng kết thành tựu thực hiện Quy hoạch 5 năm lần thứ XI (2006-2010) không đề cập nhiều các con số về kinh tế mà đề cập nhiều về những thành tựu đạt được trong vấn đề xã hội. “Quy hoạch 5 năm lần thứ XII (2011-2015) cũng đã nhấn mạnh: “Kiên trì lấy bảo đảm và cải thiện dân sinh làm điểm xuất phát và mục tiêu của chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế. Phải hoàn thiện chế độ bảo đảm và cải thiện dân sinh, phải đặt vấn đề giải quyết việc làm vào vị trí ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh phát triển các sự nghiệp xã hội, thúc đẩy cân đối các dịch vụ xã hội cơ bản, tăng cường điều tiết phân phối thu nhập, kiên quyết thực hiện đường lối cùng nhau giàu có để toàn thể nhân dân được hưởng thành quả của phát triển”⁶

Mọi sự phát triển kinh tế xã hội theo con đường của CNXH nói cho cùng là nhằm phục vụ nhân dân. Đặng Tiểu Bình đã nói rằng “bản chất của CNXH là giải phóng sức sản xuất, phát triển, sức sản xuất, tiêu diệt bóc lột, xoá bỏ phân hoá hai cực, tiến tới cùng giàu có”⁷. Trong mấy chục năm qua chủ yếu là trong 30 năm cải cách và phát triển Trung Quốc đã đạt được những thành tựu to lớn trong việc giải phóng sức sản xuất, phát triển sức sản xuất”; còn tiêu diệt bóc lột, xoá bỏ phân hoá hai cực, và nhất là “cùng giàu có” thì còn là vấn đề nan giải. Chênh lệch về mức sống giữa

các tầng lớp xã hội ngày càng xa. Nhiều vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết thoả đáng. Tình hình đó không những tác động không lợi tới sự phát triển bền vững về kinh tế, mà còn đe doạ tới sự ổn định chính trị xã hội. Do vậy, trong những năm gần đây và những năm tới Trung Quốc tập trung nỗ lực khắc phục tình trạng đó. Việt Nam hiện nay cũng đang đứng trước vấn đề tương tự và đang chủ trương “tăng cường bảo đảm an sinh xã hội”, “thực hiện chủ trương bảo đảm đời sống cho người nghèo và các đối tượng chính trị xã hội của Đảng và Nhà nước...; tiếp tục thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội theo các chương trình dự án kế hoạch đã được phê duyệt...”⁸ Việt Nam và Trung Quốc có thể tham khảo lẫn nhau về những giải pháp an sinh xã hội.

3. Về vấn đề chống lạm phát.

Lạm phát hiện nay đang là vấn đề nghiêm trọng tại nhiều nước châu Á, là vấn đề Trung Quốc và Việt Nam đang nỗ lực kiềm chế, khắc phục. Ở Trung Quốc trong năm 2010 chỉ số giá tiêu dùng tăng liên tục từ tháng 1-11 (1,5 – 2,7 - 2,4%- 2,8%- 3,1%-2,9%- 3,3%-3,5%-3,6%- 4,4%-5,5%) tháng 12 giảm (4,6%), cả năm là 3,3%. Tuy chỉ số đó không quá cao so với chỉ tiêu Quốc hội đề ra từ đầu năm là 3%, nhưng vật giá leo thang nhanh chủ yếu là các mặt hàng thiết yếu trong đời sống đời sống của cư dân, chủ yếu là thực phẩm (tăng 7,2%, trong đó lương thực tăng 11,8%, rau củ quả tăng 18,7%) và nhà ở (hàng tháng tăng

12,8%- 14,5% - 15,9%- 17,3%- 16,9%- 15,8%- 14,4%- 13,1%- 12,6% -11,9%- 10,4%-8,5%). Vật giá leo thang và nguy cơ bùng nổ “bong bóng bất động sản” đe doạ sự phát triển bình ổn của kinh tế Trung Quốc . Nhìn từ tốc độ “an sinh xã hội” thì giá thực phẩm và nhà ở leo thang chủ yếu đánh vào đời sống của đông đảo nhân dân có thu nhập thấp và trung bình, họ phải dùng phần lớn hoặc hết số tiền thu nhập vào nhu cầu ăn ở.

Có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới lạm phát cao và nguy cơ “bong bóng bất động sản” ở Trung Quốc . Trong báo cáo công tác của Chính phủ” tại kỳ họp Quốc hội vừa qua, Thủ tướng Ôn Gia Bảo cũng đã thừa nhận, “sức ép vật giá leo thang rất căng, giá nhà ở một số thành phố quá lớn” và chủ trương kiềm chế lạm phát là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong phát triển kinh tế xã hội năm 2011. Một loạt các biện pháp đã được đề xuất nhằm thực hiện chính sách tiền tệ bình ổn, như duy trì quy mô” cấp vốn đầu tư toàn xã hội một cách hợp lý, thực hiện mục tiêu tăng lượng tiền tệ theo nghĩa rộng 16% tăng cường giám sát và khống chế lưu động dòng vốn xuyên quốc gia, để phòng dòng “vốn nóng” du nhập vv...

Ở Việt Nam trong năm 2010 “lạm phát tăng cao, chỉ số giá tiêu dùng năm 2010 tăng 11,75% so với tháng 12 năm 2009, cao hơn chỉ tiêu Quốc hội thông qua (7%)”⁸ . Chính phủ cũng đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP (ngày 24/12/2011) nhằm tập trung chỉ đạo điều hành “kiềm chế lạm

phát ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và hướng tới thực hiện mục tiêu tăng trưởng bền vững”, và xác định “đây là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong chỉ đạo, điều hành”⁹. Nguyên nhân dẫn tới lạm phát ở Việt Nam, ở Trung Quốc và các nước khác có những điểm khác nhau, nhưng cũng có những điểm tương đồng, có thể tham khảo lẫn nhau về những giải pháp kiềm chế lạm pháp.

4. Về vấn đề cải cách thể chế chính trị, đặc biệt là cải cách hành chính.

Sau 30 năm cải cách và phát triển ở Trung Quốc cải cách thể chế chính trị, đặc biệt là cải cách hành chính thường tiến triển chậm hơn cải cách thể chế kinh tế, không những dẫn tới những rào cản trong phát triển kinh tế mà còn ảnh hưởng tới phát triển chính trị, xã hội và tiềm ẩn nguy cơ bất ổn. Trong Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tới, Trung Quốc chủ trương “thúc đẩy cải cách thể chế chính trị một cách tích cực, thoả đáng” nhằm cùng với cải cách các thể chế kinh tế, văn hoá, xã hội, làm cho “kiến trúc thương tầng thích ứng hơn với sự phát triển đổi thay của cơ sở kinh tế”. Ba vấn đề được tập trung chú ý là phát huy dân chủ, chế tài quyền lực, và phòng chống tham nhũng”.

Chính phủ Trung Quốc đã coi việc “tăng cường công tác xây dựng chính quyền trong sạch và chống tham nhũng” là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong năm 2011: “Xây dựng chính quyền trong sạch là nhiệm vụ vừa lâu dài vừa cấp bách, là sự

mong đợi thiết tha của nhân dân. Cần nhanh chóng giải quyết những vấn đề bức xúc trong việc chống tham nhũng xây dựng chính quyền trong sạch, cần đẩy mạnh thực sự việc xây dựng quy chế trường phái và đề phòng tham nhũng, lấy việc xét xử những vụ án lớn, những vụ án chủ yếu làm giải pháp quan trọng, đồng thời chú trọng hơn việc xây dựng chế độ. *Một là* phải xử lý nghiêm túc vấn đề cán bộ chính quyền sử dụng quyền lực mưu lợi riêng, không làm tròn chức trách, lạm dụng quyền hạn. Cần tập trung nhằm vào các vấn đề tồn tại trong các lĩnh vực trọng điểm như chuyển nhượng quyền sử dụng đất, khai thác tài nguyên khoáng sản, mua bán tài sản thuộc sở hữu Nhà nước, chính quyền thu mua v.v... cố gắng hơn nữa trong công tác phá án, kiên quyết trừu trị bọn tham nhũng. *Hai là* cần thực sự tăng cường sự trong sạch, tôn trọng kỷ cương, chấp hành nghiêm chỉnh “chuẩn mực chính quyền trong sạch”, thực hiện đẩy đủ chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thu nhập, nhà cửa, đầu tư, đưa con cái vào làm việc di cư ra nước ngoài vv...của cán bộ lãnh đạo, phải tự giác tiếp thu giám sát... *Ba là* phải kiên quyết phản đối phô trương lãng phí và chủ nghĩa hình thức...”¹⁰.

Vấn đề xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, hiệu quả công tác cao, đặc biệt là vấn đề chống tham nhũng, lãng phí trong bộ máy công quyền cũng đang được đặt ra vừa có tầm quan trọng vừa có tính cấp bách ở Việt Nam. Trong lĩnh

vực này, hai nước Việt Nam và Trung Quốc có thể tham khảo lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm./.

CHÚ THÍCH:

1. “Báo cáo công tác của Chính phủ” do thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày trước kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XII (ngày 5/3/2011), [http:// www.news.cn/politics/2011lh/Zhibo/0110305.htm](http://www.news.cn/politics/2011lh/Zhibo/0110305.htm)
2. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc . Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội 2003, tr. 19 - 21
3. Số liệu do Cục thống kê Nhà nước Trung Quốc công bố ngày 28/2/2011, Stas.gov.cn/tigb/ndjb/qgndtjgb/t20110228402705692.htm
4. “Báo cáo công tác nhiệm kỳ 2007-2011 của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ” do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trình bày tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá XII. Báo nhân dân ngày 22/3/2011
5. Báo cáo chính trị do TBT Hồ Cẩm Đào trình bày tại Đại hội XVII DCS Trung Quốc, [http:// www.chinareviewnews.com/2007-10-15/12:31:49](http://www.chinareviewnews.com/2007-10-15/12:31:49)
6. “Cương yếu Quy hoạch 5 năm phát triển kinh tế và xã hội lần thứ XII nước CHND Trung Hoa”, xinhuanet.com/politics/2011-03/16/1211193916.htm
7. “Đặng Tiểu Bình văn tuyển”, Tập III . Bản tiếng Trung, Nxb nhân dân (Trung Quốc). 1993. tr. 373.
- 8.9. “Kiêm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội để hướng đến phát triển bền vững”(báo cáo của Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá XII. Báo nhân dân 22/3/2011)
10. “Báo cáo công tác của Chính Phủ”(như chú thích 1).

